TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ML** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 66/2021/HS-ST
Ngày 15-6-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ML, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Bà Lê Thị Thu Hà.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Cà Văn Đại và ông Lò Văn Khẹt.

- Thư ký phiên toà: Ông Quàng Công Thành - Thư ký Tòa án nhân dân huyện ML, tỉnh Sơn La.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện ML tham gia phiên tòa*:** Ông Hà Văn Thiều - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện ML, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 68/2021/TLST-HS ngày 14 tháng 5 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 70/2021/ QĐXXST-HS ngày 04 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lèo Văn N,** sinh năm 1988, tại MB, ML, Sơn La; Nơi ĐKHKTT: Bản G, xã MB, huyện ML, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hoá: 02/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Đảng, đoàn thể: Không; Con ông Lèo Văn X, sinh năm 1957 và con bà Lèo Thị Y, sinh năm 1958; có vợ là Lò Thị H, sinh năm 1988 và có 03 con, lớn nhất sinh năm 2007, nhỏ nhất sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: 02 tiền án: Ngày 07/12/2012 bị Toà án nhân dân huyện MC xử phạt 42 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; ngày 05/4/2017 bị Toà án nhân dân thành phố Sơn La xử phạt 30 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/01/2021; Bị cáo có mặt tại phiên toà.

Người bị hại: Lèo Thị S, sinh năm 1980. Địa chỉ: Bản C, xã MB, huyện ML, tỉnh Sơn La. Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Lò Văn C. Sinh năm 1987. Địa chỉ: Bản NU, xã MC, huyện ML, tỉnh Sơn La. Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Lèo Văn N bị Viện kiểm sát nhân dân huyện ML truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 28/01/2021 do thiếu tiền tiêu xài cá nhân nên Lèo Văn N đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. N chuẩn bị 02 bao tải và 01 chiếc kìm rồi điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 26B1-245.00 (xe của Lò Văn C) đi từ bản G, xã MB đến khu vực suối bản C, xã MB thì dừng xe lại và đi bộ vào chuồng lợn của gia đình chị Lèo Thị S. Sau đó N dùng kìm cắt hàng rào sắt để vào bắt lợn nhưng không được nên N đã nhảy vào chuồng lợn và bắt 05 con lợn con cho vào trong 02 bao tải mang theo. Sau khi lấy trộm được 05 con lợn con Lèo Văn N vác 02 bao tải lên vai rồi đi bộ đến chỗ để xe, N nhìn thấy có ánh đèn soi vào người nên bỏ chạy, được khoảng 100 mét thì bỏ lại 02 bao tải bên trong có 05 con lợn con tại khu vực suối bản C, xã MB. Đến 09 giờ ngày 29/01/2021 Lèo Văn N đến Công an xã MB, huyện ML để đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Vật chứng thu giữ:

05 con lợn con khoảng 02 tháng tuổi, lông màu đen.

01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại Jupiter MX màu đỏ đen, biển kiểm soát 26B1-245.00, xe đã qua sử dụng.

01 bao tải dứa, kích thước 55x90cm, màu đỏ nhạt, mặt trước in nhiều chữ cái, tại vị trí phần đầu bao tải có 01 vết rách kích thước 19x26cm, mặt sau có 01 vết rách kích thước 15x14cm, bao tải đã qua sử dụng.

01 bao tải dứa, kích thước 55x90cm, màu vàng nhạt, mặt trước in nhiều chữ cái và có 01 vết rách kích thước 21x02cm, mặt sau có 01 vết rách kích thước 16x05cm, bao tải đã qua sử dụng.

Ngày 29/01/2021 Công an xã MB tiến hành cân tịnh xác định: 05 con lợn Lèo Văn N lấy trộm có tổng trọng lượng 21kg. Đồng thời tiến hành truy tìm chiếc kìm do Lèo Văn N dùng cắt hàng rào sắt chuồng lợn của Lèo Thị S nhưng không thấy.

Cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện ML đã ra yêu cầu định giá tài sản số 04 đối với 05 con lợn con khoảng 02 tháng tuổi, lông màu đen có tổng trọng lượng 21kg. Tại kết luận định giá tài sản số 04 ngày 02/02/2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện ML kết luận: giá trị của 05 con lợn con khoảng 02 tháng tuổi, lông màu đen có tổng trọng lượng 21kg tại thời điểm định giá tháng 01/2021 là 3.150.000 đồng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì, nhất trí với kết luận của Hội đồng định giá.

Bản cáo trạng số 37/CT-VKSML ngày 13/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện ML truy tố bị cáo Lèo Văn N về tội " Trộm cắp tài sản", theo điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lèo Văn N đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản".

Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lèo Văn N phạm tội "Trộm cắp tài sản". Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt Lèo Văn N từ 30 tháng đến 36 tháng tù giam; Không áp dụng hình phạt bổ sung - phạt tiền đối với bị cáo do bị cáo không có tài sản.

Đối với vật chứng của vụ án:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a, b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015:

Chấp nhận việc Cơ quan điều tra đã trả lại cho người bị hại Lèo Thị S 05 con lợn con khoảng 02 tháng tuổi, lông màu đen có tổng trọng lượng 21kg.

Chấp nhận việc Cơ quan điều tra đã trả lại cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Lò Văn C 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại Jupiter MX màu đỏ đen, biển kiểm soát 26B1-245.00, xe đã qua sử dụng.

Đối với 01 bao tải dứa, kích thước 55x90cm, màu đỏ nhạt, mặt trước in nhiều chữ cái, tại vị trí phần đầu bao tải có 01 vết rách kích thước 19x26cm, mặt sau có 01 vết rách kích thước 15x14cm, bao tải đã qua sử dụng và 01 bao tải dứa, kích thước 55x90cm, màu vàng nhạt, mặt trước in nhiều chữ cái và có 01 vết rách kích thước 21x02cm, mặt sau có 01 vết rách kích thước 16x05cm, bao tải đã qua sử dụng; đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra và tại đơn xin xét xử vắng mặt người bị hại Lèo Thị S đã nhận lại đủ tài sản, không yêu cầu bị cáo Lèo Văn N bồi thường thêm. Đề nghị chấp nhận.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Toà án: Đề nghị buộc bị cáo Lèo Văn N phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Lèo Văn N không có ý kiến tranh luận.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố, bị cáo nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện ML; Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện ML; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tố tụng: Người bị hại Lèo Thị S và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Lò Văn C vắng mặt nhưng đã có lời khai có trong hồ sơ và được công bố tại phiên tòa, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, việc vắng mặt không gây trở ngại cho việc giải quyết vụ án nên căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 quyết định xét xử vắng mặt người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

[3] Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo Lèo Văn N thừa nhận: Khoảng 21 giờ ngày 28/01/2021 Lèo Văn N đã lén lút vào chuồng lợn của gia đình chị Lèo Thị S tại bản C, xã MB, huyện ML để chiếm đoạt 05 con lợn con trị giá 3.150.000 đồng.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với kết quả điều tra được chứng

minh như sau: Đơn trình báo, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản sự việc, vật chứng thu giữ.

Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản trị giá 3.150.000 đồng của bị cáo Lèo Văn N đã phạm vào tội Trộm cắp tài sản, được quy định tại Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo Lèo Văn N đã có 02 tiền án: Ngày 07/12/2012 bị Toà án nhân dân huyện MC xử phạt 42 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; ngày 05/4/2017 bị Toà án nhân dân thành phố Sơn La xử phạt 30 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Bị cáo chấp hành án xong ngày 01/02/2019. Theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 53 Bộ luật Hình sự năm 2015 "Đã tái phạm, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý" bị cáo Lèo Văn N phạm tội thuộc trường hợp "tái phạm nguy hiểm" nên hành vi của bị cáo bị khởi tố, truy tố và xét xử theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự 2015.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, nhưng do nghiện ma túy, lười lao động, hám lời bất chính nên bị cáo đã thực hiện tội phạm với lỗi cố ý. Bị cáo đã bị kết án 02 lần nhưng không hối hận, tu tâm sửa tính, làm ăn lương thiện mà vẫn tiếp tục con đường phạm tội, trộm cắp tài sản của chính gia đình chị gái ruột của mình. Hành vi thực hiện tội phạm của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng, xâm phạm đến lợi ích hợp pháp của công dân, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự và an toàn xã hội ở địa phương, gây bất bình, hoang mang trong quần chúng.

[4] Về tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Hội đồng xét xử cần xem xét chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, vì sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo. Ngoài ra ngày 29/01/2021 bị cáo đã tự giác đến Công an xã MB khai nhận hành vi phạm tội, do đó bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ "đầu thú" quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt

Về hình phạt chính: Tòa cần xem xét cân nhắc xử phạt bị cáo mức hình phạt phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi thực hiện tội phạm của bị cáo. Việc cách ly bị cáo một thời gian là cần thiết, có như vậy mới có thể đảm

bảo được điều kiện và thời gian để bị cáo cải tạo, giáo dục trở thành người tốt có ích cho xã hội và gia đình, đồng thời nhằm răn đe phòng ngừa giáo dục chung.

Về hình phạt bổ sung: Khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự quy định *"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng"*. Xét điều kiện, hoàn cảnh của bị cáo, bị cáo có hoàn cảnh khó khăn về kinh tế, thu nhập không ổn định, tài sản không có gì giá trị lớn, bị cáo không có khả năng thi hành, Toà cần xem xét chấp nhận lời tự bào chữa của bị cáo Lèo Văn N không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng của vụ án: Căn cứ điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47, Điều 48 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015:

Chấp nhận việc Cơ quan điều tra đã trả lại cho người bị hại Lèo Thị S 05 con lợn con khoảng 02 tháng tuổi, lông màu đen có tổng trọng lượng 21kg.

Chấp nhận việc Cơ quan điều tra đã trả lại cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Lò Văn C 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại Jupiter MX màu đỏ đen, biển kiểm soát 26B1-245.00, xe đã qua sử dụng.

Đối với 01 bao tải dứa, kích thước 55x90cm, màu đỏ nhạt, mặt trước in nhiều chữ cái, tại vị trí phần đầu bao tải có 01 vết rách kích thước 19x26cm, mặt sau có 01 vết rách kích thước 15x14cm, bao tải đã qua sử dụng và 01 bao tải dứa, kích thước 55x90cm, màu vàng nhạt, mặt trước in nhiều chữ cái và có 01 vết rách kích thước 21x02cm, mặt sau có 01 vết rách kích thước 16x05cm, bao tải đã qua sử dụng. Là phương tiện bị cáo dùng thực hiện tội phạm, không còn giá trị sử dụng, đề nghị tịch thu tiêu hủy.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại Lèo Thị S đã nhận lại đủ tài sản, không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm. Hội đồng xét xử nhận thấy đây là ý kiến tự nguyện, không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên cần chấp nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015:

Tuyên bố: bị cáo Lèo Văn N phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Xử phạt bị cáo Lèo Văn N 36 (ba mươi sáu) tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam giữ (ngày 29/01/2021).

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47, Điều 48 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015:

Chấp nhận việc Cơ quan điều tra đã trả lại cho người bị hại Lèo Thị S 05 con lợn con khoảng 02 tháng tuổi, lông màu đen có tổng trọng lượng 21kg.

Chấp nhận việc Cơ quan điều tra đã trả lại cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Lò Văn C 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại Jupiter MX màu đỏ đen, biển kiểm soát 26B1-245.00, xe đã qua sử dụng.

Tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 bao tải dứa, kích thước 55x90cm, màu đỏ nhạt, mặt trước in nhiều chữ cái, tại vị trí phần đầu bao tải có 01 vết rách kích thước 19x26cm, mặt sau có 01 vết rách kích thước 15x14cm, bao tải đã qua sử dụng và 01 bao tải dứa, kích thước 55x90cm, màu vàng nhạt, mặt trước in nhiều chữ cái và có 01 vết rách kích thước 21x02cm, mặt sau có 01 vết rách kích thước 16x05cm, bao tải đã qua sử dụng. Là phương tiện bị cáo dùng thực hiện tội phạm, không còn giá trị sử dụng.

(Chi tiết theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/5/2021 giữa Cơ quan điều tra Công an huyện ML và Chi cục Thi hành án dân sự huyện ML).

3. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ các Điều 584, 585, 589 Bộ luật Dân sự: Chấp nhận việc người bị hại Lèo Thị S không yêu cầu bị cáo Lèo Văn N bồi thường gì thêm.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Toà án: Bị cáo Lèo Văn N phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 15/6/2021. Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện ML (2);
- Công an huyện ML;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Người bị hại;
- Trại giam CA tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Chi cục THADS huyện ML;
- THA hình sự;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Lê Thị Thu Hà

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **(Ký tên, ghi rõ họ tên)**	**THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ** **(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)**